

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA HÀNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND

Nghĩa Hành, ngày tháng 4 năm 2025

Về việc bổ sung, hoàn thiện hồ sơ Phương án cấm mốc phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi, công trình: Hồ chứa nước Suối Đá, huyện Nghĩa Hành

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi.

Thực hiện Công văn số 1450/UBND-KTN ngày 19/3/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc giải trình, hoàn thiện hồ sơ phê duyệt Phương án cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ hồ chứa nước Suối Đá, huyện Nghĩa Hành; Ủy ban nhân dân huyện Nghĩa Hành (*Chủ đầu tư*) làm rõ, hoàn thiện hồ sơ Phương án cấm mốc phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi, công trình: Hồ chứa nước Suối Đá, huyện Nghĩa Hành, với những nội dung cụ thể như sau:

1. Giải trình rõ trách nhiệm cá nhân, tổ chức bảo quản các mốc bồi thường, giải phóng mặt bằng, việc khôi phục lại và sử dụng các mốc giải phóng mặt bằng của công trình.

UBND huyện Nghĩa Hành giao Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng và Phát triển quỹ đất tổ chức khôi phục toàn bộ các mốc bồi thường, giải phóng mặt bằng của dự án làm cơ sở bàn giao công trình cho cơ quan quản lý khai thác công trình theo quy định. Việc khôi phục các mốc nêu trên không làm phát sinh kinh phí của dự án cũng như không sử dụng nguồn vốn của Nhà nước.

2. Về việc sử dụng các mốc giải phóng mặt bằng của công trình để làm mốc tham chiếu xác định chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình.

a) Về hiện trạng và sự cần thiết trong thực hiện Phương án cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình.

- Dự án: Hồ chứa nước Suối Đá, huyện Nghĩa Hành được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt dự án tại Quyết định: Số 2061/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng: Hồ chứa nước Suối Đá, huyện Nghĩa Hành; số 924/QĐ-UBND ngày 29/7/2024 về việc phê duyệt điều chỉnh nội dung tại khoản 14, 15 và bổ sung nội dung khoản 20 Điều 1 Quyết định số 2061/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh; điều chỉnh thời gian tại Quyết định số 187/QĐ-UBND ngày 06/02/2025. Theo đó, thời gian thực hiện thành toàn bộ dự án: Năm 2017-2025. Đến nay, Chủ đầu tư đang tiếp tục thi công hạng mục kênh, công trình trên kênh và một số phần việc còn lại; riêng hạng mục công trình cụm đầu mối đã thi công hoàn thành và được Sở Nông nghiệp và PTNT (*nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường*) chấp thuận kết quả nghiệm thu hoàn thành tại Thông báo số 5110/TB-SNNPTNT ngày 22/11/2024.

- Quy mô chủ yếu: Công trình thủy lợi cấp II, chiều cao đập lớn nhất: $H_{\max} = 16,70$ m, Dung tích hồ chứa 622.158m^3 . Với quy mô chủ yếu nêu trên thì công trình thuộc trường hợp phải cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình theo các khoản 1 và 2 Điều 19 Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018 của

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: “Điều 19. Các trường hợp phải cắm mốc chỉ giới: (1) Đập của hồ chứa nước có dung tích từ 500.000 m³ trở lên hoặc đập có chiều cao từ 10m trở lên; (2) Lòng hồ chứa nước có dung tích từ 500.000 m³ trở lên.”.

b) Kết quả rà soát quy định về, sử dụng các mốc giải phóng mặt bằng của công trình được coi là mốc tham chiếu để xác định chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình theo quy định tại khoản 9, Điều 1 Thông tư số 03/2022/TT-BNNPTNT ngày 16/6/2022: “3. Trường hợp công trình đã có mốc giải phóng mặt bằng hoặc mốc hành lang bảo vệ nguồn nước hoặc mốc của công trình khác thì coi các mốc này là mốc tham chiếu để xác định chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình.”.

- Công tác sản xuất, định vị và chôn mốc GPMB của công trình đã thực hiện hoàn thành trong năm 2021, theo đó: Loại mốc BTCT, kích thước (10x10x50)cm; đế mốc bằng bê tông, kích thước (30x30x20)cm, số lượng 24 mốc. Về cao trình mốc GPMB của công trình được xác định là **+22,00m** (ứng với mực nước dâng bình thường của hồ chứa) là phù hợp với quy định tại Mục 8.1.3. QCVN 04-05: 2012/BNNPTNT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia - Công trình thủy lợi - Các quy định chủ yếu về thiết kế: “8.1.3. Xác định ranh giới ngập do hồ chứa nước gây ra: Những công trình nằm trong vùng lòng hồ từ mực nước dâng bình thường đến mực nước lớn nhất kiểm tra (vùng bán ngập) phải căn cứ vào khả năng chịu ngập cho phép của chúng (độ sâu ngập, thời gian ngập, ảnh hưởng của việc tiếp xúc với nước đến chất lượng và an toàn của công trình....) mà quyết định áp dụng giải pháp di dời, hoặc bảo vệ, hoặc cho phép ngập.... Các giải pháp áp dụng cho vùng chịu ảnh hưởng ngập và các công trình nhân tạo có mặt trong vùng ngập phải tương ứng với lũ thiết kế nhưng không lớn hơn tần suất 1,0 %.”.

- Theo Phương án cắm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi hồ chứa nước Suối Đá, huyện Nghĩa Hành kèm theo Tờ trình số 41/TTr-UBND ngày 27/02/2025 của UBND huyện Nghĩa Hành đã được Sở Nông nghiệp và Môi trường thẩm định tại Báo cáo số 391/BC-SNNMT ngày 17/3/2025; quy cách mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình nêu trên theo quy định tại Khoản 1 Điều 20 Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: “1. Quy định về cột mốc: a) Cột mốc bao gồm thân mốc và đế mốc: Thân mốc bằng bê tông cốt thép mác 200 đúc sẵn, mặt cắt ngang thân mốc hình vuông, kích thước 15x15 cm. Đế mốc bằng bê tông mác 200 đổ tại chỗ, kích thước mặt cắt ngang 40x40 cm, mặt trên đế mốc bằng mặt đất tự nhiên, chiều sâu từ 30-50 cm tùy thuộc vào địa hình khu vực cắm mốc và yêu cầu quản lý; b) Thân mốc nhô lên khỏi mặt đất tự nhiên 50 cm. Phần trên cùng cao 10 cm từ đỉnh cột trở xuống sơn màu đỏ, phần còn lại sơn màu trắng. Trên thân mốc có ký hiệu CTTL và được đánh số hiệu chi tiết CTTL.01..., chữ số được ghi bằng chữ in hoa đều nét, khắc chìm, tô bằng sơn đỏ; c) Mốc tham chiếu cắm mới có kích thước, hình thức giống mốc giới cần cắm, có ký hiệu MTC và được đánh số hiệu chi tiết MTC.01....”. Về cao trình mốc chỉ giới theo yêu cầu tại Điểm b Khoản 3 Điều 40 của Luật Thủy lợi năm 2017: “b) Vùng phụ cận của lòng hồ chứa nước có phạm vi được tính từ đường biên có cao trình bằng cao trình đỉnh đập trở xuống phía lòng hồ” tương ứng với cao trình **+28,25m**.”.

- Qua rà soát, hiện trạng, cơ sở pháp lý và sự cần thiết nêu trên; đối chiếu với quy định tại Khoản 2 Điều 18 Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: ***“Trường hợp không thể cấm mốc chỉ giới theo quy định thì dùng mốc tham chiếu để thay thế.”***; ngoài ra, Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT, Thông tư số 03/2022/TT-BNNPTNT ngày 16/6/2022 chưa nêu rõ việc tham chiếu cụ thể như thế nào đối với trường hợp có chênh lệch về cao trình, phạm vi, cự ly giữa cấm mốc GPMB và cấm mốc phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi nêu trên.

Qua nội dung rà soát, giải trình nêu trên, UBND huyện xét thấy chưa đủ cơ sở để xem xét đến *“Trường hợp công trình đã có mốc giải phóng mặt bằng, thì coi các mốc này là mốc tham chiếu để xác định chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình”* theo quy định tại Khoản 9, Điều 1 Thông tư số 03/2022/TT-BNNPTNT ngày 16/6/2022. Thực tế hiện nay, phạm vi bảo vệ công trình: Hồ chứa nước Suối Đá, huyện Nghĩa Hành chưa được xác định ngoài thực địa, chưa được cấm mốc chỉ giới theo quy định của Pháp luật về thủy lợi nên cần thiết phải thực hiện để phục vụ công tác quản lý và bảo vệ công trình.

3. Kết quả xây dựng lại phương án tận dụng lại 03 mốc (02 mốc ở tràn xả lũ và 01 mốc đập đất), dự toán kinh phí cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ hồ chứa nước Suối Đá khi sử dụng các mốc này, so sánh việc tăng, giảm dự toán kinh phí (nếu có),... nhằm tránh lãng phí.

UBND huyện Nghĩa Hành rà soát, hoàn chỉnh các thông tin trong Phương án cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi Hồ chứa nước Suối Đá, huyện Nghĩa Hành kèm theo Tờ trình số 41/TTr-UBND ngày 27/02/2025 của UBND huyện Nghĩa Hành đã được Sở Nông nghiệp và Môi trường thẩm định tại Báo cáo số 391/BC-SNNMT ngày 17/3/2025, như Bảng kê sau:

STT	Phương án cấm mốc chỉ giới theo Tờ trình số 41/TTr-UBND ngày 27/02/2025	Phương án cấm mốc chỉ giới rà soát, điều chỉnh lần này
1	Tổng số lượng mốc chỉ giới: 27 mốc	Tổng số lượng mốc chỉ giới: 24 mốc
2	Cao trình cấm mốc lòng hồ: 27,65m	Cao trình cấm mốc lòng hồ: 28,25m
3		Cập nhập cơ sở pháp lý, nội dung giải trình, làm rõ vào Phương án cấm mốc chỉ giới lần này

UBND huyện Nghĩa Hành bổ sung, hoàn thiện theo ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, kính đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi tổng hợp thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt để Chủ đầu tư có cơ sở thực hiện các bước tiếp theo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- CT, PCT UBND huyện;
- Ban Quản lý DA ĐTXD&PTQĐ;
- Văn phòng HĐND&UBND huyện;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Đinh Xuân Sâm